

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 203/2022/HS-ST

Ngày: 27/6/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Liễu**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Văn Có**,
Ông **Nguyễn Văn Bạ**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Thị Mỹ Phương** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 187/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Tuyết Như Á, sinh năm 1996 tại Khánh H; Nơi cư trú: Số 118/18 Trần Quý C, phường Phương S, Nha T, Khánh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T, sinh năm 1965, con bà Phan Thị Tuyết L, sinh năm 1961; có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: không;

Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* **Nguyễn Ngọc L**, sinh năm 2000

Địa chỉ: Số 5 Trần Quốc T, phường Vạn Th, Nha T.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 27/02/2022, trong khi tuần tra tại khu vực Tổ 20 Trường P, phường Vĩnh P, thành phố Nha T, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Nha Trang phối hợp với Công an phường Vĩnh P, thành phố Nha T phát hiện Nguyễn Thị Tuyết Như Á đang đứng cùng Nguyễn Ngọc L có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy

thân. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Thị Tuyết Như Á tự giao nộp cho tổ công tác 01 (một) bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng kích thước (4x7) cm bên trong chứa 05 (năm) viên nén hình tròn màu cam (niêm phong, ký hiệu A). Lúc này, Á khai nhận số viên nén trên là ma túy “thuốc lắc” Á vừa mua của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Tổ 20 Trường Phúc, phường Vĩnh P, thành phố Nha T để sử dụng cho bản thân. Khi vừa mua xong thì bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang.

Tổ công tác tiến hành niêm phong tang vật và mời Nguyễn Thị Tuyết Như Á và Nguyễn Ngọc L về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27/02/2022, Á đón xe taxi đến nhà L rủ L đi ăn uống thì L đồng ý. Khi đi trên đường, Á nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng nên đã yêu cầu tài xế taxi chở Á và L đến khu vực lầu Bảy, phường Vĩnh P, thành phố Nha T. Khi đến nơi, Á nói L đứng đợi ở đầu dốc còn Á một mình đi lên dốc Lầu Bảy tìm mua ma túy. Tại đây, Á gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 05 (năm) viên ma túy “thuốc lắc” thì nam thanh niên báo giá 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Á đồng ý và đưa cho nam thanh niên trên 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), người đó đưa cho Á 01 (một) bịch nylon bên trong chứa 05 (năm) viên ma túy “thuốc lắc” màu cam. Sau đó, Á cầm bịch ma túy vừa mua quay lại chỗ L đứng đợi thì bị phát hiện bắt quả tang như trên.

Tại Bản kết luận giám định số 91/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 04/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Các viên nén màu cam trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,5191g (một phẩy năm một chín một gam), là (loại) MDMA.

Tại bản cáo trạng số 167/CT-VKS ngày 03/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Như Á về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã giữ nguyên kết luận truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Như Á về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Như Á, tuyên phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Như Á khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng, xét thấy người làm chứng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của người làm chứng không trở ngại cho việc giải quyết toàn bộ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Theo cáo trạng truy tố cho thấy, tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, các vật chứng thu giữ được, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 27/02/2022, tại khu vực Tổ 20 Trường Phúc, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra về ma túy - Công an thành phố Nha Trang phối hợp với Công an phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang bắt quả tang Nguyễn Thị Tuyết Như Á tàng trữ 1,5191g (Một phẩy năm một chín một gam) loại MDMA để sử dụng cho bản thân.

Do đó, hành vi của Nguyễn Thị Tuyết Như Á đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã tàng trữ một chất ma túy là loại MDMA một cách trái phép nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, đây là chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến trật tự địa phương. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân và làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Ngoài ra, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về các chất ma túy của nhà nước. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có hoàn cảnh khó

khẩn phải nuôi con nhỏ một mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy nên tuyên bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội và thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với Nguyễn Ngọc L không biết cũng như không tham gia vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị Tuyết Như Á nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với nam thanh niên (không rõ đặc điểm nhận dạng, không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Tuyết Như Á, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xem xét như sau: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A có tổng khối lượng 1,2276g (đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký của giám định viên, trợ lý và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa): Đây là chất cấm không được lưu hành và có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên tiêu hủy.

Vật chứng được giao nhận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Như Á.

[2] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Như Á 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[3] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A có tổng khối lượng 1,2276g (đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký của giám định viên, trợ lý và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa).

Vật chứng được giao nhận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

[4] Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thị Bích Liễu